TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2018/HSST
Ngày: 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Ông Lò Văn Sinh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018 đối với bị cáo:

Hạ A C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999, tại: huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: làm nương; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: mông; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạ Sua D, sinh năm: 1964 và bà Hờ Thị C, sinh năm: 1965; vợ: chưa có; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ hình sự ngày 26/8/2018, tạm giam ngày 29/8/2018.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Đình K - Luật sư, công tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. (Bào chữa theo diện trợ giúp pháp lý).

- *Phiên dịch cho bị cáo:* bà Ly Thị Ch - sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hời 19 giờ 30 phút ngày 26/8/2018 tại khu vực bản X B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Hạ A C đang mang 04 túi hồng phiến đi bán thì bị tổ công tác Công an xã X phát hiện và bắt quả tang thu giữ 04 túi Methamphetamine có khối lượng 72,36 gam. Quá trình điều tra Hạ A C khai nhận ngồn gốc Methamphetamine trên là của Hạ A H nhà ở bản S B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. H bảo em vợ của H đưa 04 túi hồng phiến cho Hạ A C mang đi bán, H hứa trả tiền công cho Hạ A C 500.000 đồng. Hạ A C mang hồng phiến đi bán cho Hờ A T ở bản P, xã A, huyện M với giá 5 triệu đồng/ 01 túi hồng phiến. Hạ A C và T gặp nhau ở gần trường tiểu học xã X. Hạ A C lấy 04 túi hồng phiến ra đưa cho T kiểm tra, kiểm tra xong T nói hồng phiến không tốt, không mua nữa. Hạ A C cầm 04 túi hồng phiến đi về đến bản X B, xã X, huyện Đ thì bị cơ quan Công an Huyện Đ bắt và thu giữ vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số: 776/GĐ-PC54, ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 04 (bốn) mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4 trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạ A C gửi giám định là ma túy: loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Hạ A C là 72,36 gam.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số 58/QĐ-VKS-P1 ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hạ A C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Hạ A C mức án từ 17 đến 18 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật. Về án phí căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015 xử

phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hạ A C khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với lời bào chữa của Luật sư.bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hạ A C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, như Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã khai rằng: ngồn gốc Methamphetamine trên là của Hạ A H nhà ở bản S B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. H bảo em vợ của H đưa 04 túi hồng phiến cho Hạ A C mang đi bán, H hứa trả tiền công cho Hạ A C 500.000 đồng. Do vậy bị cáo đã mang hồng phiến đi bán cho Hờ A T ơ bản P, xã A, huyện M với giá 5 triệu đồng/01túi hồng phiến. bị cáo và T gặp nhau ở gần trường tiểu học xã X. Hạ A C lấy 04 túi hồng phiến ra đưa cho T kiểm tra, kiểm tra xong T nói hồng phiến không tốt, không mua nữa. Hạ A C cầm 04 túi hồng phiến đi về đến bản X B, xã X, thị bị công an xã X huyện Đ bắt và thu giữ vật chứng.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo Hạ A C là nguy hiểm cho xã hội đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 BLHS năm 2015. Bởi vậy bị cáo phải chịu hình phạt do pháp luật qui định.

[3]. Xét về tính chất của vụ án thấy rằng:

Tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp mặc dù cơ quan pháp luật đã truy quét và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm này,

tại phiên tòa bị cáo Hạng A C khai nhận rằng biết việc nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy tới đời sống sức khỏe của con người, nhưng chỉ vì lợi nhuận mà bị cáo, đã có hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Hạ A C đã có hành vi giao dịch mua bán 72,36 gam Methamphetamine. Bởi vậy thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó bị cáo đã bị VKSND tỉnh Điện Biên truy tố, kết luận bị cáo phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan sai. Nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo trong tình hình hiện nay là cần thiết.

Trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo còn thể hiện các đối tượng: Người đàn ông dân tộc Mông đưa 4 (bốn) túi hồng phiến giao cho Hạ A C do Hạ A C không biết rõ nhân thân, lai lịch nên HĐXX không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hờ A T nhà ở bản P, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên là người mua ma túy của bị cáo. Qua xác minh tại bản P, xã A, huyện M không có ai tên Hờ A T. HĐXX không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Hạ A H theo lời khai của bị cáo, H là người gọi điện thoại cho em vợ của H mang hồng phiến đưa cho bị cáo để bán. Hiện nay H vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi có căn cứ xẽ xử lý sau. HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Hạ A C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tỏ ra ăn năm hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có tiền án tiền sự, điều kiện kinh tế của gia đình bị cáo gặp rất nhiều khó khăn, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cần thiết, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ tại bút lục số 97 ngày 02/10/2018 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế còn gặp khó

khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:* 72,36 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án.

- 01 (Một) chiếc khẩu trang có hoa văn màu trắng - đỏ - đen, đã qua sử dụng nay hết giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại màn hình cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu NOKIA, IMEL 1: xxx, IMEI 2: xxx, đã qua sử dụng, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán sung ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạ A C phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hạ A C 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2018.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 01 (Một) hộp niêm phong bằng phong bì Công văn của Công an huyện Đ. Mặt trước của phong bì có ghi dòng chữ viết tay: "Vật chứng vụ: Hạ A C - sinh năm 1999, cư trú: bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Công an xã X, huyện Đ bắt quả tang ngày 26/8/2018 tại khu vực bản X B, xã X, huyện Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng đã được xác định khối lượng 804 viên nén = 72,36 gam. Trích mẫu giám định 20 viên nén = 1,8 gam, Vật chứng còn lại 784 viên nén = 70,56 gam ma túy tổng hợp.

- 01 (Một) chiếc khẩu trang có hoa văn màu trắng - đỏ - đen, đã qua sử dụng.

**** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:***

- 01 (Một) điện thoại màn hình cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu NOKIA, IMEL 1: xxx, IMEI 2: xxx, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai hình sự sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2018)

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/báo);
- Phòng HC -STP tỉnh Điện Biên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Văn Nam